

TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ GC
TỈNH TIỀN GIANG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Thị xã GC, ngày 28 tháng 9 năm 2023

Số: 216/2023/QĐST-DS

QUYẾT ĐỊNH CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 20 tháng 9 năm 2023 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 107/2023/TLST-DS ngày 05 tháng 5 năm 2023.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Đỗ Quốc T, sinh năm 1965.

Địa chỉ: Ấp HT, xã BĐ, thị xã GC, Tiền Giang.

Bị đơn: Đỗ Thị Th, sinh năm 1967.

Địa chỉ: Ấp HT, xã BĐ, thị xã GC, Tiền Giang.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

Đỗ Đỗ Tùng D sinh năm 1998;

Đỗ Thị Như Y, sinh năm 1999;

Cùng địa chỉ: Ấp HT, xã BĐ, thị xã GC, Tiền Giang.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1 Thống nhất tài sản chung của ông Đỗ Quốc T và bà Đỗ Thị Th gồm có như sau:

- Quyền sử dụng đất thửa 2958, tờ bản đồ số M1, diện tích đo đạc thực tế là 2.288,3m², đất LUC;
- Quyền sử dụng đất thửa 2959, tờ bản đồ số M1, diện tích đo đạc thực tế là 1.337,1m², đất LUC;
- Quyền sử dụng đất thửa 1309, tờ bản đồ số M1, diện tích đo đạc thực tế là 630,5m², đất ONT +CLN;

Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số 00523/HT. QSDĐ do Ủy ban nhân dân huyện GC Đông, tỉnh Tiền Giang cấp ngày 08 tháng 10 năm 2005 cho hộ ông Đỗ Quốc T đứng tên.

Địa chỉ các thửa đất: Ấp HT, xã BD, thị xã GC, tỉnh Tiền Giang.

Giá đất ONT: 464.000 đồng/m²; đất CLN: 230.000 đồng/m²; LUC: 190.000 đồng/m².

- Nhà chính: Xây năm 2014. Cấu trúc: Cột bê tông, nền ceramic, vách tường, mái tole, diện tích 40,8m². Giá 52.080.000 đồng;

- Nhà sau. Cấu trúc: Cột bê tông, nền xi măng, vách tường, mái tole, diện tích 24m². Giá 26.040.000 đồng;

- Nhà vệ sinh đơn sơ 01 cái. Giá 323.000 đồng;

- 04 lu chứa nước không còn giá trị sử dụng;

- 18 cây dầu gió đường kính từ 20 đến 30cm. Giá 2.124.000 đồng;

- 02 cây so đũa. Giá 156.000 đồng;

- 06 cây me. Giá 5.460.000 đồng;

- 01 cây sơ ri. Giá 684.000 đồng;

- 02 cây cau. Giá 104.000 đồng;

- 01 cây chanh. Giá 26.000 đồng;

- 02 cây mai. Giá 144.000 đồng;

- 02 bụi chuối. Giá 514.000 đồng;

- 01 cây ổi. Giá 328.000 đồng;

- 01 cây ổi nhỏ. Giá 84.000 đồng;

- 02 cây nhãn. Giá 284.000 đồng.

Nhà chính, nhà sau, nhà vệ sinh, cây trồng nêu trên nằm trên thửa đất 1309.

2.2 Thống nhất chia như sau:

2.2.1. Ông Đỗ Quốc T chia:

- Quyền sử dụng đất thửa 2958, tờ bản đồ số M1, diện tích đo đạc thực tế là 2.288,3m², đất LUC. Vị trí như sau:

+ Đông giáp Nguyễn Văn C số đo 6,73 m và 19,88m;

+ Tây giáp đất Trần Thị Thu T1 số đo 13,64m, 14,99m, 14,05m; giáp Lê Thị Cẩm N số đo 1,72m; giáp Nguyễn Văn T3 số đo 22,22m, 19,42m;

+ Nam giáp thửa 2959 số đo 37,76m, 3,33m, 19,02m;

+ Bắc giáp Huỳnh Văn T2 số đo 50,39m.

- Quyền sử dụng đất thửa 2959, tờ bản đồ số M1, diện tích đo đạc thực tế là 1.200,3m², đất LUC. Vị trí:

+ Đông giáp phần còn lại của thửa 2959 (*Phần chia cho bà Đỗ Thị Th*) số đo 19,66m;

+ Tây giáp đất Nguyễn Văn T1 số đo 19,42m;

+ Nam giáp đường Tỉnh 873. Nhựa số đo 60,38m;

+ Bắc giáp thửa 2958 số đo 37,76m, 3,33m, 19,02m;

Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số 00523/HT. QSDĐ do Ủy ban nhân dân huyện GCD, tỉnh Tiền Giang cấp ngày 08 tháng 10 năm 2005 cho hộ ông Đỗ Quốc T đứng tên.

Địa chỉ các thửa đất: Ấp HT, xã BD, thị xã GC, tỉnh Tiền Giang.

Có sơ đồ kèm theo.

Ông Đỗ Quốc T được quyền đến Cơ quan Nhà nước có thẩm quyền để làm thủ tục cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất được chia nêu trên sang cho ông Đỗ Quốc T đứng tên theo quy định của pháp luật ngay khi Quyết định có hiệu lực pháp luật.

2.2.2. Bà Đỗ Thị Th được chia:

- Thửa đất 1309, tờ bản đồ số M1, diện tích qua đo đạc thực tế là 630,5m², đất ONT + CLN. Vị trí:

- + Đông giáp đất Nguyễn Văn Chánh số đo 8,05m, 14,80m, 2,05m;
- + Tây giáp thửa 2958 số đo 24,19m;
- + Nam giáp thửa 2959 số đo 19,02m, 7,0m;
- + Bắc giáp thửa 2958 số đo 11,71m, 4,45m, 8,86m.

- Một phần thửa 2959, tờ bản đồ số M1, diện tích 136,7m², đất LUC. Vị trí:

- + Đông giáp đất Nguyễn Văn Chánh số đo 19,43m;
- + Tây giáp thửa 2959 số đo 19,66m;
- + Nam giáp đường tỉnh 873. Nhựa số đo 7,0m.
- + Bắc giáp thửa 1309 số đo 7,0m;

Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số 00523/HT. QSDĐ do Ủy ban nhân dân huyện GC Đông, tỉnh Tiền Giang cấp ngày 08 tháng 10 năm 2005 cho hộ ông Đỗ Quốc T đứng tên.

Địa chỉ các thửa đất: Ấp HT, xã BD, thị xã GC, tỉnh Tiền Giang.

Có sơ đồ kèm theo.

Bà Đỗ Thị Th được quyền đến Cơ quan Nhà nước có thẩm quyền để làm thủ tục cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất được chia nêu trên sang cho bà Đỗ Thị Th đứng tên theo quy định của pháp luật ngay khi Quyết định có hiệu lực pháp luật.

- Nhà chính: Xây năm 2014. Cấu trúc: Cột bê tông, nền ceramic, vách tường, mái tole, diện tích 40,8m².

- Nhà sau. Cấu trúc: Cột bê tông, nền xi măng, vách tường, mái tole, diện tích 24m².

- Nhà vệ sinh đơn sơ 01 cái.

- 04 lu chứa nước không còn giá trị sử dụng;

- 18 cây dầu gió đường kính từ 20 đến 30cm.

- 02 cây so đũa.

- 06 cây me.

- 01 cây sơ ri.

- 02 cây cau.

- 01 cây chanh.
- 02 cây mai.
- 02 bụi chuối.
- 01 cây ổi.
- 01 cây ổi nhỏ.
- 02 cây nhãn.

Nhà chính, nhà sau, nhà vệ sinh, cây trồng nêu trên nằm trên thửa đất 1309.

2.2.3. Về án phí dân sự sơ thẩm:

- Miễn án phí cho ông Đỗ Quốc T.
- Bà Đỗ Thị Th chịu 6.029.700 đồng (*Sáu triệu không trăm hai mươi chín nghìn bảy trăm đồng*).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Dương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân nhân dân TXGC;
- Chi cục thi hành án dân sự TXGC;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

VÕ CHI LAN